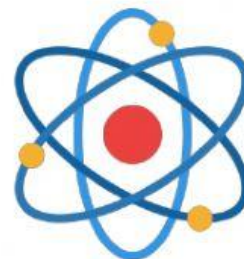




PHIẾU HỌC TẬP



HÓA TRỊ VÀ SỐ OXI HÓA

Câu 1: Điền từ hoặc cụm từ vào chỗ trống để hoàn thành các câu sau:

- Trong *hợp chất ion*, hóa trị của nguyên tố bằng..... của ion và được gọi là *điện hóa trị* của nguyên tố.

- Trong *hợp chất cộng hóa trị*, hóa trị của nguyên tố được xác định bằng..... của nguyên tử nguyên tố đó trong phân tử và gọi là *cộng hóa trị* của nguyên tố đó.

Quy tắc xác định số oxi hóa:

➤QT1: Trong *đơn chất*, số oxi hóa của các nguyên tố bằng.....

➤QT2: Trong *phân tử hợp chất*, tổng số oxi hóa của các nguyên tử của từng nguyên tố bằng

➤QT3: Trong *ion đơn nguyên tử*, số oxi hóa của nguyên tố bằng của ion.
Trong *ion đa nguyên tử*, tổng số oxi hóa của các nguyên tử của từng nguyên tố bằng của ion.

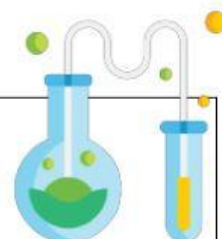
➤QT4: Trong hầu hết các *hợp chất*, số oxi hóa của *hidro* bằng....., số oxi hóa của *oxi* bằng.....

- Trong *hợp chất*, kim loại nhóm IA, IIA, IIIA có số oxi hóa lần lượt là,,

Câu 2: Điền thông tin còn thiếu và đánh dấu X (có, đúng) vào ô trống thích hợp trong bảng sau:

Bảng 1: Xác định hóa trị của nguyên tố

CÔNG THỨC HỢP CHẤT	ĐIỆN HÓA TRỊ/ CỘNG HÓA TRỊ
NaCl	-Na có điện hóa trị 1+ -Cl có điện hóa trị 1
CH ₄	-C có cộng hóa trị 4 -H có cộng hóa trị 1
Al ₂ O ₃	-Al có hóa trị



	-O có hóa trị
H ₂ O	-H có hóa trị -O có hóa trị
CO ₂	-C có hóa trị -O có hóa trị
CaCl ₂	-Ca có hóa trị -Cl có hóa trị
HCl	-H có hóa trị -Cl có hóa trị



Bảng 2: Xác định số oxi hóa của nguyên tố

STT	CHẤT/ION	BIỂU THỨC TÍNH SỐ OXI HÓA (TÍNH x)	SỐ OXI HÓA
1	$\overset{+1}{\text{H}}\overset{x}{\text{N}}\overset{-2}{\text{O}}_3$	$+1 + x - 2.3 = 0$	$x = +5$
2	$\text{H}_2\overset{x}{\text{S}}\text{O}_4$		
3	$\text{H}_3\overset{x}{\text{P}}\text{O}_4$		
4	$\overset{x}{\text{Fe}}(\text{NO}_3)_3$		
5	$\overset{x}{\text{Cu}}\text{SO}_4$		
6	$\overset{x}{\text{K}}\text{ClO}_3$		
7	$\overset{x}{\text{C}}\text{O}_3^{2-}$		
8	$\overset{x}{\text{N}}\text{O}_3^-$		
9	$\overset{x}{\text{S}}\text{O}_4^{2-}$		
10	$\overset{x}{\text{Mn}}\text{O}_4^-$	$x - 2.4 = -1$	$x = +7$